

Số: 705/STP-VP

Đồng Nai, ngày 23 tháng 3 năm 2018

V/v triển khai thực hiện Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ; Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 2170/BTC-KBNN ngày 26/02/2018 của Bộ Tài chính

Kính gửi:

- Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước;
- Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản;
- Phòng Công chứng số 1, 2, 3, 4.

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1321/STC-GCS ngày 15/03/2018 của Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai về việc triển khai thực hiện Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ; Công văn số 1513/STC-GCS ngày 22/3/2018 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh công tác đấu thầu; Công văn số 1350/STC-NSNN ngày 15/3/2018 về việc triển khai Công văn số 2170/BTC-KBNN ngày 26/02/2018 hướng dẫn chuyển đổi từ Mục lục NSNN cũ sang Mục lục NSNN mới.

Sở Tư pháp yêu cầu Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản, Phòng Công chứng số 1, 2, 3, 4 nghiên cứu và thực hiện đúng quy định các nội dung sau:

1. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc và phụ trách kế toán nghiên cứu, thực hiện chuyển đổi từ Mục lục NSNN cũ sang Mục lục NSNN mới đúng theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 2170/BTC-KBNN ngày 26/02/2018.

2. Nghiên cứu và thực hiện nghiêm Nghị định số 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công; Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh công tác đấu thầu.

Các đơn vị truy cập địa chỉ: <http://stp.dongnai.gov.vn> mục Văn bản Chỉ đạo điều hành để xem chi tiết nội dung các Công văn nêu trên.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc STP;
- Trang TTĐT STP;
- Lưu: VT, VP.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Võ Thị Xuân Đào

Số: **2170** /BTC-KBNN

Hà Nội, ngày **26** tháng **02** năm **2018**

Về việc hướng dẫn chuyển  
đổi từ Mục lục NSNN cũ  
sang Mục lục NSNN mới

64 TW

0113/18

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương;
- Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Căn cứ tiết b Khoản 1 Điều 3 Thông tư 324/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 quy định hệ thống Mục lục ngân sách nhà nước quy định "*Khoản là phân loại chi tiết của Loại, dùng để phân loại các khoản chi ngân sách nhà nước theo ngành kinh tế quốc dân được cấp có thẩm quyền phê duyệt.*":

Căn cứ mục III Công văn số 7078/BTC-KBNN ngày 30/5/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Mục lục NSNN quy định "*Hạch toán phân bổ dự toán NSNN theo Loại, Khoản phù hợp với nội dung dự toán được giao và tính chất hoạt động được bố trí chi ngân sách*":

Tiếp theo Công văn số 17809/BTC-KBNN ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chuyển đổi từ mục lục NSNN cũ sang mục lục NSNN mới, Bộ Tài chính hướng dẫn bổ sung ánh xạ mã Loại, Khoản đối với kinh phí năm 2017 được phép chuyển nguồn sang năm 2018 như sau:

Trường hợp chuyển nguồn của khoản kinh phí thuộc ánh xạ từ 1 Khoản cũ (theo Quyết định số 33/2008/QĐ-BTC và các văn bản sửa đổi, bổ sung) sang nhiều Khoản mới (theo Thông tư số 324/2016/TT-BTC), khi đó hệ thống sẽ mặc định chuyển đổi số liệu từ TABMIS 2017 sang TABMIS 2018 theo ánh xạ sang Khoản mới đầu tiên của ánh xạ Khoản cũ đó; chi tiết theo Bảng ánh xạ danh mục từ một Khoản cũ sang nhiều Khoản mới số 02a/BAX kèm theo.

Do đặc thù của việc chuyển nguồn đối với các ánh xạ từ 1 Khoản cũ sang nhiều Khoản mới nêu trên, khi đơn vị sử dụng ngân sách, chủ đầu tư gửi KBNN giao dịch hồ sơ chuyển nguồn, đề nghị xác định rõ số kinh phí thuộc diện được chuyển nguồn thuộc Khoản nào của Mục lục NSNN mới theo Thông tư 324/2016/TT-BTC (ghi rõ mã Loại, Khoản cũ và mới vào cột số 2 mẫu biểu số 58 hoặc cột số 4 của mẫu biểu số 59 ban hành kèm theo Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và

hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước), để KBNN nơi giao dịch có căn cứ xác nhận và hạch toán chuyển nguồn kinh phí năm 2017 sang ngân sách năm 2018 theo Loại, Khoản mới theo đúng đề nghị của đơn vị sử dụng ngân sách, chủ đầu tư (bao gồm cả điều chỉnh số tạm ứng và số dự toán được chuyển nguồn sang Loại, Khoản mới trên TABMIS).

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Tài chính (Kho bạc Nhà nước) để nghiên cứu và hướng dẫn kịp thời. /

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính:
- KBNN (Cục KTNN, Vụ THPC, Vụ KSC, SGD, Vụ TVQT);
- Lưu: VT, KBNN (245 bản) ✓

**TL. BỘ TRƯỞNG  
KT. TÔNG GIÁM ĐỐC KHO BẠC NHÀ NƯỚC  
PHÓ TÔNG GIÁM ĐỐC**

**Đặng Thị Thủy**

Số 02a/BAX

**BẢNG ẢNH XẠ DANH MỤC TỪ MỘT KHOẢN CŨ SANG NHIỀU KHOẢN MỚI**  
(Kèm theo Công văn số 2170/BTC-KBNN ngày 26/02/2018 của Bộ Tài chính)

LOẠI, KHOẢN CŨ				LOẠI, KHOẢN MỚI			Lưu ý khi chuyển đổi/ánh xạ
Loại, khoản cũ	Mã số	Tên gọi	Nội dung ghi chú về Loại, Khoản cũ	Loại, Khoản mới	Mã số	Tên gọi	
1	2	3	4	5	6	7	8
khoản	069	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác	- Phản ánh cả các hoạt động điều tra thăm dò, khảo sát phục vụ cho hoạt động khai thác mỏ và quặng khác	Khoản	309	Công nghiệp khác	Đối với các dịch vụ có tính chất hoạt động công nghiệp.  Chuyển đổi số liệu chuyển nguồn (CĐSLCN) sang Khoản 309, sau đó điều chỉnh từ Khoản 309 sang Khoản 332 phần dự toán, chi tương ứng được chuyển nguồn (nếu có)
				Khoản	332	Các hoạt động điều tra, thăm dò, khảo sát, tư vấn, quy hoạch trong các lĩnh vực kinh tế, xã hội, nhân văn	Đối với các dịch vụ điều tra, thăm dò, khảo sát
khoản	281	Hoạt động điều tra, quan trắc, áp dụng tiến bộ kỹ thuật, mô hình quản lý về phát triển và bảo vệ môi trường		Khoản	251	Điều tra quan trắc và phân tích môi trường	Mặc định CĐSL sang Khoản 251, sau khi CĐSL điều chỉnh từ Khoản 251 sang Khoản 278 Đối với DT, chi thuộc Khoản 278 phần " áp dụng tiến bộ kỹ thuật, mô hình quản lý về phát triển và bảo vệ môi trường"
					278	Bảo vệ môi trường khác	

Khoản	343	Các hoạt động trung gian tài chính khác	- Bao gồm hoạt động của các thị trường tài chính khác: chỉ cho các quỹ hỗ trợ phát triển kinh tế; cho vay của Chính phủ để đầu tư phát triển và cho vay lại; hỗ trợ cho kinh doanh của các công ty tài chính; chỉ tham gia góp vốn của Chính phủ Việt Nam với các liên doanh nước ngoài và các đối tác khác trong lĩnh vực tài chính - tín dụng...	Khoản	406	Các khoản đầu tư phát triển khác theo chế độ quy định	CĐSLCN sang Khoản 406, sau khi CĐSL điều chỉnh từ Khoản 406 sang Khoản 404. Đối với DT, chỉ thuộc Khoản 404 phần "cho vay của Chính phủ để đầu tư phát triển và cho vay lại"
					404	Cho vay theo chính sách Nhà nước theo quy định	
Khoản	346	Quan hệ giữa các cấp ngân sách về bổ sung có mục tiêu	- Phân ánh thu - chi chuyển giao giữa các cấp ngân sách; số bổ sung, thường vượt dự toán thu và các khoản thu, chi khác (nếu có)	Khoản	432	Bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp dưới	CĐSLCN sang Khoản 432, sau khi CĐSL điều chỉnh từ Khoản 432 sang Khoản 433 (nếu có)
				Khoản	433	Nộp ngân sách cấp trên	
Khoản	353	Hoạt động quản lý quỹ dự trữ quốc gia	Hoạt động dự trữ và dịch vụ bảo quản hàng hoá dự trữ quốc gia của Cục Dự trữ Quốc gia, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Ban Cơ yếu Chính phủ và các cơ quan khác được giao nhiệm vụ	Khoản	403	Chi dự trữ quốc gia	CĐSLCN sang Khoản 403, sau khi CĐSL điều chỉnh từ Khoản 403 sang Khoản 331 (nếu có)
					331	Hoạt động dự trữ quốc gia	Đối với DT, chỉ thuộc Khoản 331 phần "dịch vụ bảo quản hàng hoá dự trữ quốc gia",...

Khoản	356	Quan hệ giữa các cấp ngân sách về bổ sung cân đối	Phản ánh thu, chi chuyển giao giữa các cấp ngân sách về bổ sung cân đối.	Khoản	431	Bổ sung cân đối cho ngân sách cấp dưới	CĐSLCN sang Khoản 431, sau khi CĐSL điều chỉnh từ Khoản 431 sang Khoản 433 (nếu có)
				Khoản	433	Nộp ngân sách cấp trên	
Khoản	369	Quan hệ tài chính khác	<p>- Phản ánh thu, chi khác của ngân sách nhà nước: chi phí cho in ấn và đổi tiền... thu các khoản phạt, tịch thu. Chi thưởng cho các đối tượng phát hiện tham ô và vi phạm pháp luật, chi hỗ trợ các đơn vị thuộc ngân sách cấp khác, chi trả các khoản thu nằm trước</p> <p>- Thu, chi phát sinh do chênh lệch tỷ giá ngoại tệ hạch toán</p> <p>- Các hoạt động thu, chi khác của ngân sách nhà nước không thể phân được vào các ngành</p>	Khoản	428	Khác ngân sách	CĐSLCN sang Khoản 428, sau khi CĐSL điều chỉnh từ Khoản 428 sang Khoản 429, 411, 435,... (nếu có)
					429	Các nhiệm vụ chi khác	
					411	Hỗ trợ các đơn vị cấp trên đóng trên địa bàn	
					433	Nộp ngân sách cấp trên	
					435	Hỗ trợ địa phương khác theo quy định	
					438	Hoàn thuế giá trị gia tăng	Không phát sinh CĐSLCN

Khoản	462	Hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội	TT147/2013: Các cấp hội hạch toán vào Khoản 462 " Hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội". gồm: Đoàn Thanh niên Công sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam, Liên hiệp các Hội khoa học kỹ thuật Việt Nam, Hội Khuyến học Việt Nam, Hội Nghệ sỹ nhiếp ảnh Việt Nam, Hội Điện ảnh Việt Nam, Hội Mỹ Thuật Việt Nam, Hội Nghệ sỹ sân khấu Việt Nam, Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam, Hội Văn học nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam, Hội Nhạc sỹ Việt Nam, Ủy ban toàn quốc các Hội văn học nghệ thuật Việt Nam, Hội Nghệ sỹ múa Việt Nam, Hội Kiến trúc sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Liên minh hợp tác xã Việt Nam, Hội Nhà văn Việt Nam, Hội Nhà báo Việt Nam, Hội sinh viên Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.	Khoản	361	Hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội	<p>Các ánh xạ chuyển đổi của Khoản 462 thực hiện theo CV 17809/BTC-KBNN ngày 29/12/2017 (hệ thống hỗ trợ tự động chuyển sang căn cứ theo mã Chương)</p> <p>Riêng đối với số liệu chuyển nguồn Khoản 462 của Chương 800 thì CĐSLCN sang Khoản 361, sau khi CĐSL điều chỉnh từ Khoản 361 sang Khoản 362 (nếu có).</p>
					362	Hỗ trợ các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp	
Khoản	468	Hoạt động quốc phòng	- Loại trừ các hoạt động nghiên cứu khoa học, đào tạo, y tế, sự nghiệp kinh tế... được hạch toán vào các Loại tương ứng	Khoản	011	Quốc phòng	CĐSLCN sang Khoản 011, sau khi CĐSL điều chỉnh từ Khoản 011 sang Khoản 012, 013, 014 (nếu có)
					012	Cơ yếu Chính phủ	
					013	Trung tâm nhiệt đới Việt Nga	
					014	Chuẩn bị động viên	

Khoản	474	Hoạt động bảo đảm xã hội, bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế bắt buộc	- Bao gồm các hoạt động cung cấp tài chính và quản lý các chương trình bảo đảm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, trợ cấp khó khăn, trợ cấp cho quỹ hưu trí... do Nhà nước tài trợ		374	Lương hưu và trợ cấp bảo hiểm xã hội	CĐSLCN sang Khoản 374, sau khi CĐSL điều chỉnh từ Khoản 374 sang Khoản 133 (nếu có)
					133	Hỗ trợ kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng chính sách	
Khoản	498	Dạy nghề		Khoản	091	Giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp	CĐSLCN sang Khoản 091, sau khi CĐSL điều chỉnh từ Khoản 091 sang Khoản tương ứng (nếu có)
					092	Giáo dục nghề nghiệp trình độ trung cấp	
					093	Giáo dục nghề nghiệp trình độ cao đẳng	
Khoản	527	Hoạt động thực hiện chính sách người có công với cách mạng	- Phản ánh các hoạt động thực hiện công tác chính sách ưu đãi thương binh, liệt sĩ và người có công, bao gồm: chi các chế độ trợ cấp thường xuyên, một lần và lần đầu cho đối tượng hưởng ưu đãi, chi hoạt động của các đơn vị nuôi dưỡng, chăm sóc, điều dưỡng thương bệnh binh và người có công, công tác mộ, nghĩa trang, đài tưởng niệm liệt sĩ và các chế độ ưu đãi đặc thù khác	Khoản	371	Chính sách và hoạt động phục vụ người có công với cách mạng	CĐSLCN sang Khoản 371, sau khi CĐSL điều chỉnh từ Khoản 371 sang Khoản 133 (nếu có)
					133	Hỗ trợ kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng chính sách	
Khoản	528	Hoạt động xã hội khác	- Phản ánh các hoạt động thực hiện các chính sách đối với đối tượng xã hội (người già không nơi nương tựa, trẻ em mồ côi, người tàn tật, lang thang, đối tượng tệ nạn xã hội...) bao gồm: chi tiền ăn, sinh hoạt phí cho đối tượng, chi hoạt động của các đơn vị nuôi dưỡng đối tượng tập trung	Khoản	398	Chính sách và hoạt động phục vụ các đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khác	CĐSLCN sang Khoản 398, sau khi CĐSL điều chỉnh từ Khoản 398 sang Khoản 133 (nếu có)
					133	Hỗ trợ kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng chính sách	



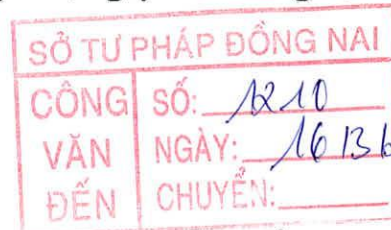
Khoản	531	Sự nghiệp bảo vệ và chăm sóc trẻ em		Khoản	372	Hoạt động bảo vệ và chăm sóc trẻ em	Mặc định CĐSL sang Khoản 372, sau khi CĐSL điều chỉnh từ Khoản 372 sang Khoản 133 (nếu có)
					133	Hỗ trợ kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng chính sách	
Khoản	532	Hoạt động khám, chữa bệnh cho trẻ em dưới 6 tuổi theo quy định của Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em	Dùng để hạch toán các khoản thu, chi ngân sách liên quan đến khám chữa bệnh cho trẻ em dưới 6 tuổi theo chế độ quy định của Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.	Khoản	372	Hoạt động bảo vệ và chăm sóc trẻ em	Mặc định CĐSL sang Khoản 372, sau khi CĐSL điều chỉnh từ Khoản 372 sang Khoản 133 (nếu có)
					133	Hỗ trợ kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng chính sách	

UBND TỈNH ĐỒNG NAI  
**SỞ TÀI CHÍNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1321 /STC-GCS  
V/v triển khai thực hiện Nghị định  
số 167/2017/NĐ-CP ngày  
31/12/2017 của Chính phủ

Đồng Nai, ngày 15 tháng 03 năm 2018



Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành, Hội, đoàn thể;
- UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 2037/UBND-KT ngày 05/3/2018 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công; Sở Tài chính có ý kiến như sau:

Triển khai nội dung Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị biết, thực hiện. Cơ quan, tổ chức, đơn vị truy cập vào website <http://stc.dongnai.gov.vn> (mục văn bản triển khai) để tải nội dung Nghị định số 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

Đề nghị cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa triển khai nội dung Nghị định nêu trên của Chính phủ đến các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, trường hợp khó khăn, vướng mắc đề nghị có ý kiến gửi về Sở Tài chính để phối hợp xử lý./.

Nơi nhận:

- Như trên;
  - UBND tỉnh (b/c);
  - Ban Giám đốc;
  - Lưu: VT, VP, GCS. (70b)
- <LvT: 1180-UB, 12/3/2018>  
K-32

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Người ký: Sở Tài chính  
Cơ quan: Tỉnh Đồng Nai  
Thời gian ký: 15.03.2018  
10:58:45 +07:00

Lê Văn Thư

UBND TỈNH ĐỒNG NAI  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1350 /STC-NSNN

Đồng Nai, ngày 15 tháng 03 năm 2018

V/v triển khai Công văn số  
2170/BTC-KBNN ngày 26/02/2018  
hướng dẫn Chuyển đổi từ Mục lục  
NSNN cũ sang Mục lục NSNN mới.

SỞ TÀI CHÍNH ĐỒNG NAI	
CÔNG VĂN ĐẾN	SỐ: 1211 NGÀY: 16/3/2018 CHUYỂN:

Kính gửi: - Các Sở, ngành và đoàn thể;  
- Phòng TCKH các huyện, thị xã Long  
Khánh và thành phố Biên Hòa.

Sở Tài chính nhận được Công văn số 2170/BTC-KBNN ngày 26/02/2018 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn Chuyển đổi từ Mục lục NSNN cũ sang Mục lục NSNN mới.

Sở Tài chính triển khai đến các đơn vị nêu trên Công văn số 2170/BTC-KBNN ngày 26/02/2018 của Bộ Tài chính. Các đơn vị căn cứ nội dung tại Công văn số 2170/BTC-KBNN ngày 26/02/2018 của Bộ Tài chính để triển khai thực hiện kịp thời theo quy định (đính kèm công văn).

Trong quá trình thực hiện nội dung Công văn số 2170/BTC-KBNN ngày 26/02/2018 của Bộ Tài chính, nếu có khó khăn vướng mắc, Sở Tài chính đề nghị các đơn vị kịp thời báo cáo gửi về Sở Tài chính để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
  - UBND tỉnh (b/c)
  - Ban Giám đốc;
  - Phòng Đầu tư; Phòng HCSN;  
Thanh tra Sở; Chi cục TCDN;
  - UBND các huyện, TX. Long Khánh  
và thành phố Biên Hòa;
  - Lưu VT, NSNN ( bản).
- @Phuong A



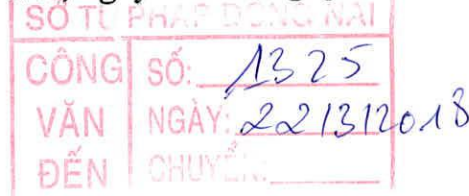
Nguyễn Thành Bình

UBND TỈNH ĐỒNG NAI  
**SỞ TÀI CHÍNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1513 /STC-GCS  
V/v triển khai thực hiện Chỉ thị số  
47/CT-TTg ngày 27/12/2017 của  
Thủ tướng Chính phủ về chấn  
chỉnh công tác đấu thầu

Đồng Nai, ngày 22 tháng 3 năm 2018



Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành, Hội, đoàn thể;
- UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 2248/UBND-KT ngày 12/3/2018 về việc nghiêm túc triển khai thực hiện Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh công tác đấu thầu trong các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước; Sở Tài chính có ý kiến như sau:

Triển khai nội dung Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh công tác đấu thầu trong các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị biết, thực hiện. Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ được đăng tải tại website của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại địa chỉ <http://dpidongnai.gov.vn> (mục văn bản QPPL).

Đề nghị cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa triển khai nội dung Chỉ thị nêu trên của Chính phủ đến các đơn vị thuộc phạm vi quản lý để thực hiện.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, trường hợp khó khăn, vướng mắc đề nghị có ý kiến gửi về Sở Tài chính để phối hợp xử lý./.

Nơi nhận:

- Như trên;
  - UBND tỉnh (b/c);
  - Ban Giám đốc;
  - Lưu: VT, VP, GCS. (70b)
- <LvT: 1318-UB, 20/3/2018>  
K-34

**KT. GIÁM ĐỐC**

**PHÓ GIÁM ĐỐC**



Người ký: Sở Tài chính  
Cơ quan: Tỉnh Đồng Nai  
Thời gian ký:  
22.03.2018 10:24:45  
+07:00

**Lê Văn Thư**